

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BÌNH HƯNG THỊNH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI BÌNH HƯNG THỊNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110120726

**3. Ngày thành lập:** 16/09/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 47, Ngõ 32 Đường Dương Hà, Xã Dương Hà, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0963546663

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                         | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                                             | 4322        |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                                                                                    | 4329        |
| 3.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                    | 4330        |
| 4.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                                                                               | 4390        |
| 5.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa; môi giới (không hoạt động đấu giá)                                                                                                       | 4610        |
| 6.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                                                                                | 4649        |
| 7.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                                                                                            | 4653        |
| 8.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                                                                   | 4659        |
| 9.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>(không hoạt động kinh doanh vàng miếng, vàng nguyên liệu)                                                                                                                                  | 4662        |
| 10. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                           | 4663(Chính) |
| 11. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                 | 4669        |
| 12. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                                                 | 4690        |
| 13. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng;<br>- Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet.<br>- Bán trực tiếp qua điện thoại;<br>(không hoạt động đấu giá) | 4791        |
| 14. | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu<br>(không hoạt động đấu giá)                                                                                                                                                         | 4799        |

|     |                                                                                                                                                                         |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 15. | Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp                                                                                                                                                 | 8110 |
| 16. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                       | 4101 |
| 17. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                 | 4102 |
| 18. | Xây dựng công trình đường sắt                                                                                                                                           | 4211 |
| 19. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                            | 4212 |
| 20. | Xây dựng công trình điện                                                                                                                                                | 4221 |
| 21. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                     | 4222 |
| 22. | Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc                                                                                                                      | 4223 |
| 23. | Xây dựng công trình công ích khác                                                                                                                                       | 4229 |
| 24. | Xây dựng công trình thủy                                                                                                                                                | 4291 |
| 25. | Xây dựng công trình khai khoáng                                                                                                                                         | 4292 |
| 26. | Xây dựng công trình chế biến, chế tạo                                                                                                                                   | 4293 |
| 27. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                              | 4299 |
| 28. | Phá dỡ                                                                                                                                                                  | 4311 |
| 29. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                       | 4312 |
| 30. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                   | 4321 |
| 31. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752 |
| 32. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                             | 4753 |
| 33. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759 |
| 34. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                        | 4771 |
| 35. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)                                                        | 4773 |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

### 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: TRẦN THỊ THẨM

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 01/10/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034191017230

Ngày cấp: 24/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 1051 Ngô Gia Tự, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 1051 Ngô Gia Tự, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

Thời gian đăng từ ngày 16/09/2022 đến ngày 16/10/2022

\* Họ và tên: TRẦN THỊ THẨM

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/10/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034191017230

Ngày cấp: 24/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 1051 Ngô Gia Tự, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 1051 Ngô Gia Tự, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội